

CHƯƠNG MƯỜI SÁU

NGƯỜI HÙNG CHIẾN TRẬN ĐẠI PHÁ THÀNH THẮNG LÒNG

Quốc Anh về đến Mật Khu trời đã tối hẳn. Đêm không sao, nhưng gian nhà trên mặt hồ của Nguyễn Trường Hân vẫn còn ánh sáng lung linh mờ ảo nhờ những đèn lồng treo rải rác dọc theo lan can.

Trường Hân với Hùng Phong ngồi nơi chiếc bàn nhỏ, y như đang chờ đợi ai đó...

Quốc Anh vừa đặt chân lên tiểu kiều, Trường Hân đã chạy ra đón đả nói :

- Anh biết hiền đệ sẽ tới, nhưng không ngờ tới trễ như vậy !

Quốc Anh có hơi ngạc nhiên, nhưng không nói gì. Trường Hân cười giải thích :

- Buổi hôm kia khi Hùng Phong tới Mật Khu, cho biết ra đi không có phép hiền đệ, anh biết hiền đệ sẽ đi tìm.

Nguyên chiều hôm đó Trường Hân đang cùng vợ dùng

com, chợt một tên binh đưa Hùng Phong vào. Thấy mặt chàng công tử bơ phờ ảm đạm, Trường Hân nghi ngờ có chuyện trầm trọng xảy ra, nhưng chưa kịp gạn hỏi lý do Hùng Phong đã lên tiếng :

- Cháu muốn xung vào đoàn quân của chú.

Trường Hân nhăn mặt hỏi :

- Chú Quốc Anh có cho phép chứ ?

- Thưa cháu đi lên vì sợ chú ấy không cho.

- Việc đại sự chớ nào phải chuyện chơi đâu mà cháu không bàn với chú của cháu ? Cháu đi như vậy để chú Quốc Anh lo lắng, cháu nữa sao ?

Hùng Phong rung rung nước mắt, cúi mặt nín thính. Trường Hân trầm tư một lúc chợt nhớ đến bữa ăn chung với cha con Hoàng Giáp ở Trần gia trang...Hùng Phong thất thểu bỏ đi đang khi bàn chuyện hôn nhân của Giáng Hương.

Chàng như đoán được một phần tâm sự của chàng công tử này, nên không nói thêm lời nào nữa, vui vẻ đón tiếp Hùng Phong trong nhà rất tự nhiên.

Chàng nói nhỏ với vợ, nên nàng Minh Nguyệt chăm sóc Hùng Phong đặc biệt. Từ đó ngày nào chàng cũng ngồi chờ Quốc Anh đến.

Hùng Phong thấy chú thì cũng chạy ra đón với đôi mắt ửng đỏ. Cho đến một lúc lâu sau Quốc Anh vẫn chưa mở miệng nói lời nào. Cổ họng chàng như nghẹn lại khi gặp cháu và nghĩa huynh.

Cả ba trở lại ngồi quanh nơi bàn. Trường Hân vì đã đoán được nguyên nhân Hùng Phong rời Trần gia trang, nên đứng lên định tránh chỗ khác cho hai chú cháu tự do tâm sự. Nhưng Quốc Anh biết ý của nghĩa huynh nên níu giữ lại, nói :

- Hiền huynh hãy ngồi lại đây. Giữa chúng ta không có điều gì phải giấu giếm nhau.

Rồi bằng một giọng khích động, chàng nói một hơi :

- Hiền huynh hỏi hỏi cưới vợ là để cho em yên tâm kết hôn với Hoàng tiểu thư. Cháu bỏ nhà ra đi cũng vì muốn ta hưởng trọn vẹn hạnh phúc. Nhưng nghĩa huynh và cháu quên rằng : « Hạnh phúc của Trần Quốc Anh này là nhìn thấy những người thân yêu của mình vui sướng hạnh phúc ». Chớ Quốc Anh này nào phải là kẻ ích kỷ muốn thụ hưởng riêng mình ?

Hướng chi việc hy sinh của huynh và sự ra đi của cháu thật vô ích ! Vì Hoàng tiểu thư đã lìa bỏ Trần gia trang đến nương thân ở...một ngôi chùa...Nàng khôn khổ hơn chúng ta nhiều...Nàng đã chọn con đường dứt nợ hồng trần...

Giọng nói rã rời đứt quãng của Quốc Anh làm cho Trường Hân sửng sốt, không tin tai mình đã nghe một sự thật quá phũ phàng.

Còn Hùng Phong mắt nhắm lại, môi mím chặt, như đè nén mức đau thương cùng cực đang dâng lên...

Có tiếng trách hờn trong lòng chàng : « Nàng khoác áo nhà tu, bỏ cả một đời hương sắc vì chút ân tình với ta ! Ta yêu nàng để hãm hại đời nàng và làm dở dang duyên tình của chú. Khôn thay một kẻ như ta ! ».

Không đê nén được nữa, Hùng Phong ôm mặt. Quốc Anh biết nỗi thông khổ của cháu, mà không biết nói lời gì để an ủi, khi mà lòng chàng cũng se sắt đón đau.

Cả ba ngồi im lìm bất động, cùng nghĩ về người con gái đã vì họ mà trốn bỏ cuộc đời, ẩn thân cửa Phật...

Một lúc sau Trường Hân chợt buông giọng hờn trách :

- Vì sao nàng làm thế ? Vì sao nàng nhẫn tâm khép kín cuộc đời xuân sắc của mình ?

- Vì nàng không còn con đường nào để chọn !

Sau lời giải thích chua xót của Quốc Anh, cả ba trở lại sự câm lặng để cùng nghe tiếng lòng thổn thức...

Trường Hân không thương tiếc cho mình, vì chàng đã yên phận rồi, song chàng vẫn khốn khổ vì xót xa cho hai kẻ thân yêu ngồi đó...

Bỗng nhiên từ trong nhà một người đàn bà khoan thai bước ra, vành môi nở sẵn nụ cười. Trường Hân thấy người ấy thì tươi cười nói :

- Tẩu tẩu của hiền đệ đó.

Quốc Anh đứng lên vòng tay thi lễ. Chàng nói :

- Em kính mừng chị.

Minh Nguyệt không tắt nụ cười trên môi :

- Chị nghe phu quân nhắc đến nghĩa đệ luôn, nay mới gặp, thật quá vui mừng !

Trường Hân nghe vợ nói chuyện tự nhiên, gây được cảm tình với chú cháu Quốc Anh, trong lòng rất đẹp ý, hớn hỡ nói :

- Tôi có khoe với nghĩa đệ, phu nhân nấu ăn ngon lắm. Vậy bao giờ nàng cho chúng tôi thưởng thức ?

- Bây giờ ! Thiếp ra đây là để chào chú Quốc Anh và cũng để mời mọi người vào nhà trong dùng cơm.

Quốc Anh sững sốt hỏi :

- Giờ này cũng đã tối rồi mà cả nhà chưa ăn sao ?

Trường Hân cười cười :

- Máy hôm rày chiều nào cũng ăn trễ vì anh ngóng trông hiền đệ tới.

Ba người theo Minh Nguyệt vào phòng ăn. Trên bàn đã bày la liệt các món ăn khói còn nghi ngút, mùi thơm bay lên tận mũi ! Mọi người cùng nhập tiệc...

Quả thật nàng Minh Nguyệt có tài nấu nướng. Tiếc rằng thực khách bữa nay ai nấy đều mang tâm sự trầm trầm, nên ăn uống chẳng bao nhiêu !

Trong bữa ăn Quốc Anh cho biết đã giao sát Trần gia trang cho Vương tam trông coi, với sự giúp đỡ của Hoàng Giáp. Chàng với Hùng Phong sẽ ở luôn Mật Khu.

Trường Hân nghe qua nét mặt nửa vui mừng, nửa xôn xang :

- Anh lúc nào cũng vui sướng được sống gần gũi với hiền đệ. Nay lại có thêm Hùng Phong thì vui vầy biết bao ! Chỉ buồn

là duyên tình hiền đệ không thành, còn anh bỗng dưng bây giờ là kẻ hưởng phúc hôn nhân.

Chàng hạ thấp giọng, nói tiếp :

- Tầu tầu của hiền đệ dễ chịu và ngoan lắm.

Khi ấy nàng Minh Nguyệt đi vào nhà bếp để lấy thêm thức ăn, Quốc Anh nhìn theo trong dạ mừng thầm cho nghĩa huynh mình cưới vợ hấp tấp, cũng may là gặp được người vừa ý. Chàng muốn nói mấy lời khen tặng, nhưng lại e ngại Trường Hân nhắc đến tình duyên của mình, khiến Hùng Phong đau lòng, nên chàng hỏi lảng chuyện khác :

- Lê tiên sinh và Phan tiên sinh vắng mặt bao lâu nữa hỡ hiền huynh ?

- Chắc cũng sắp trở lại rồi.

Quốc Anh bỗng muốn nói đùa với Trường Hân cho nổi sầu khuây khỏa :

- Gian nhà của hiền huynh còn chỗ chứa chú cháu em không ?

Trường Hân phì cười :

- Nhà anh lúc nào cũng còn chỗ cho hiền đệ. Nếu cần anh sẽ ra sân ngủ, nhường phòng cho đệ.

- Chỉ sợ tầu tầu không cho phép hiền huynh ra sân ngủ đó chứ ?

- Anh cho nàng ra ngoài với anh mà ?

Câu nói của Trường Hân khiến cả hai đều cười. Tuy nhiên giọng cười có vẻ thê lương. Quốc Anh trở lại dàu dàu :

- Em vừa hay tin : Con thứ của vua Nghệ Tông bấy lâu sống ẩn trốn ở Lão Qua, nay lễn sang Trung Hoa cầu cứu nhà Minh cho giúp quân tiêu diệt nhà Hồ. Em chỉ sợ rồi đây quân ngoại bang lại dày xéo trên quê hương.

Trường Hân thở ra :

- Cái khổ của dân ta là phải chống hai kẻ thù : triều Hồ và quân Minh. Nhưng lịch sử chứng minh rằng dân ta có tinh thần bất khuất, không bao giờ chấp nhận một chế độ thối tha cướp nước, thì dù cho quân Minh hay triều Hồ, ta cũng quyết tiêu diệt.

- Chỉ tội nghiệp cho dân lành cứ phải điêu linh vì chinh chiến.

Sau câu nói Quốc Anh thở dài. Cho đến lúc đó Hùng Phong vẫn im lìm, bỗng cất giọng trầm trầm :

- Thà khổ vì chinh chiến còn hơn sống trong chế độ gian hùng thối nát, còn hơn bị ngoại bang đô hộ áp bức.

Quốc Anh trân trối nhìn cháu... Chàng không ngờ cháu nói một câu khẳng khái như thế !

Trước mặt chàng, Hùng Phong không còn là đứa cháu nhỏ của chàng nữa, mà là một thanh niên tuấn tú oai dũng, một chiến sĩ can trường hào khí ngất trời !

Chàng mừng vì thấy cháu đã ngou ngoài nỗi sầu tình !
Chàng mừng vì thấy cháu không vì yêu mà nhục chí nam nhi !

Trong phút chốc Quốc Anh có cảm tưởng như bao nhiêu phiến muộn đã tan biến, bao nhiêu khốn khổ cũng qua đi ! Cuộc đời của chinh nhân sẽ thay đổi tất cả !

* * *

Thời gian trôi qua một năm...

Một năm làm người chiến sĩ nét mặt Hùng Phong thay đổi rất nhiều. Nắng giang hồ đã nhuộm trên gương mặt tuấn tú của chàng, biến chàng thành một người dày dặn phong trần lẫm tử.

Ngày xưa chàng vốn ít nói, bây giờ trở thành một kẻ gần như không biết nói, không biết cười, nhưng lại là một chiến sĩ can trường nhất.

Trong các cuộc hành quân chống Hồ, Hùng Phong đánh đâu thắng đó, khiến cho địch mỗi khi nghe Hùng Phong ra trận đều kinh hãi, có kẻ chưa kịp giao chiến đã bỏ chạy. Tên tuổi Hùng Phong đi vào lòng đất địch như một « vị thần sát ».

Gần như chàng muốn liều chết với địch, gần như chàng không thiết gì đến mạng sống của mình. Binh sĩ dưới trướng Hùng Phong vừa kính phục vừa sợ hãi trước hành động liều lĩnh của chàng, mà không ai rõ nguyên nhân tại sao ?

Duy có một người hiểu rõ tâm trạng của Hùng Phong, dĩ nhiên là Quốc Anh. Cũng chính vì thế mà trong các cuộc hành quân chàng luôn theo sát một bên cháu.

Trong lúc hăng say chiến đấu, Hùng Phong như một kẻ điên cuồng bất kể hiểm nguy. .. Khi nào chàng lâm vào tuyệt lộ, chờ đợi cái chết, là lúc Quốc Anh xông vào giải cứu. Gần như trong các cuộc giao tranh, Quốc Anh đều phải giải thoát cho cháu ở giai đoạn hiểm nguy nhất. Và gần như chàng đóng vai trò thần linh hộ mạng cho cháu, hơn là vai trò một vị tướng chỉ huy !

Đối với Trường Hân, Quốc Anh là một quân sư điều khiển các cuộc tấn công địch. Nhưng đối với Hùng Phong, chàng là thần linh hộ mạng. Ngoài chiến trường mắt chàng luôn luôn không rời cháu, dù đang khi vung kiếm giết thù.

Một năm qua tình yêu của chàng đối với Giáng Hương vẫn còn đầy trong tim óc. Nhưng tình của chàng là thứ tình lắng đọng...đẹp như một ngày trời êm ả, dịu dàng như một làn hương quý thoảng qua...Dù chàng không được cùng người yêu kết tóc trăm năm, chàng vẫn yêu nàng như buổi đầu. Biết rằng chàng khổ mỗi khi nhớ đến nàng, và đau xé con tim khi mừng tượng người yêu trong lớp áo nâu sòng...Có điều nỗi khổ của chàng là nỗi khổ thâm trầm lắng đọng, che giấu được người đời.

Trái lại, một năm qua Hùng Phong cũng không quên được Giáng Hương. Tình đó lúc nào cũng sôi nổi gào thét trong tim. Chàng mượn cái say ngoài chiến địa để đè nén sóng tình ngày ngày trào dâng ! Nhưng khôn nổi, càng đè nén bao nhiêu, tình yêu càng bành trướng bấy nhiêu. Để rồi nỗi thương nhớ mỗi ngày một cao dày, nỗi đốn đau mỗi ngày một to lớn...Tình yêu vô vọng đó cứ day đọa xâu xé hồn xác chàng và chàng thấy chỉ có cái chết mới giải thoát cho mình khỏi cái khôn khổ ấy mà thôi.

Đó là lý do khiến Hùng Phong liều mạng với địch !

Quốc Anh thấy rõ cháu mình quyết tìm cái chết, mà không làm sao ngăn cản hay khuyên nhủ được. Bởi chàng cũng biết tình của Hùng Phong đối với Giáng Hương không nhẹ nhàng lẳng động như chàng, cho nên nổi thống khổ phải vũ bão và đớn đau hơn !

Cả hai cùng yêu một người mà hai tâm trạng khác nhau, hai cảnh ngộ khác nhau !

* * *

Hôm ấy là ngày mừng hai tháng tám, nhằm năm Hồ Hán Thương thứ tư. Triều đình Hồ được tin nhà Minh bên Tàu sẽ đưa quân sang đánh An Nam, lấy cớ việc cha con Hồ quý Ly chiếm ngôi nhà Trần, Minh triều phải sang chinh đốn triều đại An Nam để giúp họ Trần phục vị.

Hồ Quý Ly liền ra lệnh cho dân quân xây thành Đa Bang¹ và cho đóng cọc dưới lòng sông Bạch Hạc để chặn bước tiến của thủy quân Minh.

Hồ Nguyên Trừng đóng tại Đông Đô (Thăng Long), cũng chia quân làm nhiều cánh chống giữ các trục giao thông hiểm yếu đường bộ từ Trung Hoa sang.

Quốc Anh và Trường Hân bắt được nguồn tin trên, liền đem một số kỵ binh Phục Quốc dũng cảm tiến về Đông Đô. Thừa lúc bọn Hồ đưa lực lượng ra ngoài, quân ta tấn công thành Thăng Long.

Tiết tháng Tám trời oi ả nóng bức, dân chúng trong thành tuôn ra lộ hóng mát. Một số quân Phục Quốc trà trộn theo dân

1

chúng làm kẻ nhàn du thưởng gió, ngắm cảnh, nghêu ngao trước cửa thành để quan sát lực lượng bên trong.

Thật ra nơi đây chính là cửa ngõ môn, khi trước là vùng cấm địa. Nhưng từ khi nhà vua đổi đô, Hồ Nguyên Trừng đem quân trú trong nội thành, không còn là vùng cấm địa, dân chúng có thể qua lại.

Lúc ấy trời chạng vạng tối, bỗng có mấy xe bò chở đầy rơm từ trong đường hẹp gần thành ì ạch tiến ra... Mỗi cỗ xe đều có một ông lão đầu đội nón lá lụp sụp, quần áo rách tơi, mặt mày lem luốc bùn đất, khó mà biết được niên kỷ bao nhiêu. Đôi tay ông lão run run vung ngọn roi mây điều khiển cỗ xe tiến tới...

Khôn nổi, bò vốn là con vật di chuyển chậm chạp, lại thêm cỗ xe quá nặng, nên xe chạy như rùa, khiến cho năm sáu cỗ xe gần như ứ nghệt một chỗ, đậu dồn cục giữa lộ gần cửa thành nội.

Đang khi những ông lão đánh xe hò hét vung vẩy ngọn roi mây để thị oai với con vật, bỗng đâu có một toán trẻ con khoảng mười mấy đứa từ trong phố đi ra, tay xách đèn trung thu.

Trẻ con thành đô đón Tết trung thu quá sớm, bất kể ngày tháng ! Bây giờ mới mừng hai tháng tám, mà chúng đã chơi trò dâng cộ đèn như ngày rằm tháng tám. Thật là kỳ !

Chúng đi vòng vòng, lượn qua lượn lại trước cửa thành như chia cái vui của chúng với những người lính. Có đứa đem theo cả pháo bông đốt lên, cầm quay vù vù, trông thật đẹp mắt !

Bây giờ đèn trung thu gần như không còn hứng thú. Cả bọn ngồi chòm nhum chơi pháo. Bỗng nghe tiếng cãi cọ, rồi đứa này dành pháo đứa kia, gây gổ chưởi bới... Kết quả là đập lộn nhau !

Một đũa tức giận giựt cây pháo quăng lên trời, lại xui xẻo rớt ngay vào cỗ xe chứa đầy rơm !

Ông lão đánh xe kinh hãi phóng xuống đất lẹ làng như người trai tráng. Nhưng thay vì lo dập tắt lửa, ông chỉ lo tháo gông nơi cổ con bò rồi dắt nó chạy đi, bỏ mặc xe rơm cháy phùng phùng...

Bọn trẻ con hoảng sợ cũng dắt nhau trốn mất ! Mấy cỗ xe kia, người đánh xe nào cũng kinh hoàng, lo giải thoát cho con vật rồi chạy đi. Mặc dù lửa chưa kịp bắt mỗi đến xe họ !

Bọn lính Hồ trông thấy cười hô hô về thái độ nhác gan của những ông lão đánh xe, thản nhiên nhìn họ dắt bò chạy đi...

Một lúc, lửa bốc lên cao, khói bay ngùn ngụt, nhằm hướng gió bay vút vào thành vừa ngọt ngào, vừa nóng hực, rất là khó thở.

Quân Hồ tưng thế đành mở cửa thành lấy nước cứu hỏa. Chúng chạy lảng xăn... kẻ xách gào, người quảy thùng, chuyên nước ra ngoài tưới lên xe rơm. Nhưng 6 cỗ xe đậu dồn cục một chỗ, gió lộng vù vù. Lửa bắt từ xe này chuyên sang chiếc kia, nhanh không thể tưởng ! Trong nháy mắt cửa ngõ môn biến thành một vùng khói lửa mịt mù, không nhìn thấy rõ ràng đâu là đâu !

Thình lình từ trong lớp khói lửa mịt mờ đó nghe có tiếng vó ngựa dồn dập. Rồi một toán kỵ mã vút vào thành như sóng tràn thác lũ.

Quân Hồ biết có biến liền thôi còi báo động. Nhưng đã quá trễ ! Đoàn kỵ binh Phục Quốc xông vào chém giết toi bời...

Tiếng ngựa hí, tiếng reo hò, tiếng rên la... Một cảnh tượng hỗn loạn chưa từng thấy !

Chỉ trong phút chốc quân Phục Quốc đã tiêu diệt mấy đội quân phòng vệ. Tuy nhiên trận chiến chỉ mới phần mở đầu. Vì nơi đây vốn là hoàng cung thuở trước, cung điện dãy dọc dãy ngang... Số quân bị diệt chỉ là số nhỏ canh giữ trước cửa thành.

Trường Hân khi xưa từng làm quan, mỗi ngày vào triều, nên biết rõ đường đi nước bước trong nội thành.

Bốn đội kỵ binh do Trường Hân, Quốc Anh, Hùng Phong và Đoàn Trí rần rộ tiến vào hoàng cung...

Bấy giờ trước mắt họ là cung vàng điện ngọc, sừng sững phoi sắc dưới ánh đèn ...

Lạ một điều là đèn đuốc sáng choang như ban ngày, mà tứ bề im vắng. Các cửa đóng im ỉm như nhà hoang ! Quốc Anh và Trường Hân còn đang hoang mang...

Toán quân Phục Quốc lần đầu trông thấy cung điện lộng lẫy, chắt lưỡi hít hà, chạy càng lên thêm rông để nhìn cho kỹ...

Bỗng nhiên từ trong các cửa sổ tên bắn ra như mưa rào. Trường Hân hét to :

- Anh em lùi lại !

Lệnh chàng đã trễ ! Một số binh Phục Quốc bị trúng tên ngã nhào, được đồng bạn lôi ra.

Bấy giờ quân Phục Quốc tụ tập nơi một ụ đất cao, dưới lùm hoa dày đặc. Trường Hân ra lệnh Đoàn Trí và Văn Nghi chia

quân phóng hỏa các kho vật liệu, kho lương, kho vũ khí... để khủng bố tinh thần bọn Hồ.

Số binh còn lại cùng với Trường Hân , Quốc Anh, Hùng Phong đồng loạt tấn công vào ba mặt nội điện.

Chuyến này Phục Quốc quân đã đề phòng trước, nên vừa xông lên thêm rùng rợn gươm giáo vung vù vù trên đầu để đánh bạt tên. Nhưng thêm rùng khá rộng, giàn xạ tiễn bắn quá mãnh liệt, tên bay lớp lớp không khác gì mưa bão. Chẳng thể nào đỡ gạt mãi, nên ba vị tướng chỉ huy đành ra lệnh thoái lui.

Họ trở về vị trí cũ để bàn tính kế hoạch... Quốc Anh nói :

- Địch núp bên trong, ta ở ngoài trời rất dễ làm mục tiêu cho chúng bắn ra. Chỉ còn cách đặt chất nổ phá hủy cung điện này. Nhà sập, lửa cháy...Bọn Hồ sợ chết thiêu phải chạy tung ra. Lúc ấy chúng ta xông lên càng quét...

Trường Hân thở ra :

- Anh chỉ tiếc công trình kiến trúc đồ sộ của các triều đại, mà nay phải thiêu hủy, thật đáng tiếc !

Rồi chàng đổi giọng cương quyết :

- Ta đành phải hy sinh cung điện này. Thà hủy diệt rồi xây dựng lại, còn hơn để bọn gian manh thừa hưởng.

Thế là lệnh đặt chất nổ được ban ra. Có một điều trở ngại là làm sao len được vào trong để đặt chất nổ ?

Quốc Anh đề nghị làm một cái lộng bằng rơm để hứng tên, hầu người mang chất nổ có thể an toàn vào tận nội điện.

Trong khi Trường Hân và Quốc Anh còn đang cắt đặt cho mấy tên binh chạy ra ngoài thành tìm vật liệu, thì bất thần có hai tiếng nổ long trời lở đất nối tiếp nhau.

Một mé hoàng cung sập xuống, cùng với khói lửa bốc lên...gạch đá bay tứ tung, cây ngói rớt ào ào...

Trường Hân và Quốc Anh đều ngơ ngác không hiểu do đâu ? Bỗng thấy quân Hồ từ trong chen lán chạy ra...Trường Hân hô to :

- Phục Quốc xung phong !

Sóng người vung kiếm tiến lên...Quân Hồ trốn chạy khói lửa đè đập lên nhau...Bọn chúng vừa ló ra ngoài, gặp địch tấn công, tay không kịp vung khí giới, bị chết dưới đường gươm mũi kiếm của quân Phục Quốc vô số.

Trước cảnh xáp chiến kinh người đó, Quốc Anh chợt nhớ đến Hùng Phong. Từ khi nghe tiếng nổ, chàng không còn trông thấy cháu đâu cả !

Bỗng nhiên Quốc Anh toát mồ hôi lạnh, tay cầm kiếm hơi run. Bây giờ chàng đã hiểu ai làm sập nội điện ! Chàng kinh hoàng chạy tới đồng gạch vụn... mặc cho chiến trận còn đang tung bùng xảy ra, mặc cho hiểm nguy lửa cháy nhà đổ, mặc cho người người náo loạn...Cháu chàng đã hy sinh sanh mạng để cho Phục Quốc quân có thể tấn công quân Hồ ! Trời ơi ! Tại sao Hùng Phong lại làm thế ?

Quốc Anh như người điên, hai tay bươi móc tìm kiếm dưới những đống nát hoang tàn... Chàng bỗng thấy xác Hùng Phong nằm sấp ngay thềm cửa ra vào, mình mẩy phỏng cháy.

Mắt lệ nghẹn ngào, chàng ôm cháu ra khỏi vòng chiến, bình tĩnh xem lại thương thế...

Hùng Phong chưa chết! Tim còn đập, hơi thở yếu ớt. Chàng mừng rỡ moi trong túi lấy một viên thuốc nhét vào miệng cháu và ôm cháu chạy nhanh đến chỗ buộc ngựa.

Sau khi căn dặn tên binh giữ ngựa phải nói vài lời với Trường Hân, Quốc Anh ôm Hùng Phong tung mình lên ngựa, sải như bay...

Trong phút chốc người và ngựa đã xa lìa thành Thăng Long khói lửa...

* * *